

Bình Thủy, ngày 17 tháng 01 năm 2026

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN NGŨ VĂN - KHỐI 11; NĂM HỌC 2025-2026**

A. GIỚI HẠN KIẾN THỨC

- Đọc: Truyện ngắn. (Bài 6)
- Viết: Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội: bài văn về vấn đề xã hội hoặc vấn đề được gọi ra trong tác phẩm văn học. (Bài 7)

B. CẤU TRÚC ĐỀ

I. ĐỌC (6,0 điểm)

Nhận biết:

- Nhận biết được đề tài, câu chuyện, sự kiện, chi tiết tiêu biểu, không gian, thời gian, nhân vật trong truyện ngắn.
- Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất), lời người kể chuyện, lời nhân vật trong truyện ngắn.
- Nhận biết được điểm nhìn, sự thay đổi điểm nhìn; sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật.
- Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện ngắn.

Thông hiểu:

- Tóm tắt được cốt truyện của truyện ngắn.
- Phân tích, lí giải được mối quan hệ của các sự việc, chi tiết trong tính chỉnh thể của tác phẩm.
- Phân tích được đặc điểm, vị trí, vai trò của nhân vật trong truyện ngắn; lí giải được ý nghĩa của nhân vật.
- Nêu được chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản nhiều chủ đề) của tác phẩm.
- Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả thể hiện trong văn bản.
- Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của tác phẩm.

Vận dụng:

- Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống.
- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ văn bản.
- Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.
- So sánh được hai văn bản văn học cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn với tác phẩm.

* **Lưu ý:** Kết hợp nội dung kiến thức tiếng Việt đã học phù hợp với các cấp độ nhận biết – thông hiểu (*có thể trong ngữ liệu hoặc có thể hỏi ý bên ngoài*)

II. VIẾT (4,0 điểm):

a. Hình thức: Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội: bài văn về vấn đề xã hội hoặc vấn đề được gọi ra trong tác phẩm văn học (khoảng 600 chữ).

b. Nội dung: bài văn về vấn đề xã hội hoặc vấn đề được gọi ra trong tác phẩm văn học.

c. Yêu cầu:

* **Yêu cầu về mức độ nhận thức:**

Nhận biết:

- Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.
- Mô tả được vấn đề xã hội và những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.

- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.
- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.

Thông hiểu:

- Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.
- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm.
- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.
- Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

Vận dụng:

- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.
- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.
- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết.

- Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.

* **Yêu cầu về nội dung:**

Mở bài:

- Giới thiệu vấn đề cần bàn luận, dẫn đề.
- Nêu khái quát quan điểm của người viết về vấn đề cần bàn luận.

Thân bài:

- Giải thích được vấn đề cần bàn luận.
- Trình bày hệ thống luận điểm để thể hiện được quan điểm của người viết.
- Nêu được lí lẽ thuyết phục, đa dạng để làm sáng tỏ luận điểm.
- Nêu được bằng chứng đầy đủ, phù hợp, xác đáng để làm sáng tỏ lí lẽ.
- Đưa ra lập luận hợp lí để trao đổi với những biểu hiện tiêu cực/ý kiến trái chiều.

Kết bài:

- Khẳng định lại quan điểm của bản thân.
- Đề xuất giải pháp/bài học phù hợp.
- * **Kĩ năng trình bày, diễn đạt:**
- Sắp xếp luận điểm lí lẽ, bằng chứng hợp lí.
- Lập luận chặt chẽ, trình bày mạch lạc.
- Diễn đạt rõ ràng, gãy gọn.
- Sử dụng được các từ ngữ, câu văn tạo sự gắn kết giữa các luận điểm, giữa bằng chứng với lí lẽ và đảm bảo độ mạch lạc cho bài viết.

Tổ trưởng kí duyệt



Lê Thị Năm

Người soạn



Nguyễn Thị Thanh Lý

Nơi nhận:

- Phó Hiệu trưởng Chuyên môn;
- Giáo viên tổ Ngữ văn;
- Học sinh lớp 11;
- Lưu: CM.